

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  
**ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG**

**NGUYỄN ĐỨC PHÚC**

**PHÁT TRIỂN DU LỊCH**  
**TẠI MỸ SƠN**

**Chuyên ngành: Kinh tế phát triển**  
**Mã số:60.31.05**

**TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ KINH TẾ**

**Đà Nẵng - Năm 2014**

Công trình được hoàn thành tại  
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

**Người hướng dẫn khoa học: TS. TRƯƠNG SĨ QUÝ**

Phản biện 1: PGS. TS. Nguyễn Trường Sơn

Phản biện 2: TS. Trần Thị Bích Hạnh

Luận văn đã được bảo vệ trước Hội đồng chấm Luận văn tốt nghiệp Thạc sĩ Kinh tế họp tại Đại học Đà Nẵng vào ngày 22 tháng 10 năm 2014.

Có thể tìm hiểu luận văn tại:

- Trung tâm Thông tin – Học liệu, Đại học Đà Nẵng;
- Thư viện Trường Đại học Kinh tế, Đại học Đà Nẵng.

## MỞ ĐẦU

### 1. Tính cấp thiết của đề tài

Trong những năm qua, cùng với sự phát triển chung của nền kinh tế, du lịch đã đạt được những thành tựu đáng kể và ngày càng có nhiều tác động tích cực hơn đối với nền kinh tế. Sự phát triển này đã đem lại hiệu quả rõ rệt cho nền kinh tế của đất nước.

Ngành du lịch được Đảng và Nhà nước Việt Nam xác định là “Một ngành kinh tế quan trọng trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của đất nước” với mục tiêu: “Phát triển mạnh du lịch, từng bước đưa nước ta trở thành trung tâm du lịch tầm cỡ trong khu vực”.

Nằm trên con đường di sản miền Trung, Quảng Nam được biết đến là nơi “Một điểm đến – Hai di sản”, mảnh đất Quảng Nam có nhiều điều kiện và thế mạnh để phát triển du lịch, đưa du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn cho tỉnh nhà. Khu di tích Mỹ Sơn được UNESCO ghi tên vào danh mục các di sản văn hóa thế giới năm 1999. Mỗi năm, Mỹ Sơn đón hàng trăm nghìn lượt khách đến tham quan du lịch, nghiên cứu.

Tuy nhiên, những thành tựu đó của hoạt động du lịch Mỹ Sơn vẫn chưa xứng đáng với vị thế là "di sản thế giới". Hoạt động du lịch ở Mỹ Sơn vẫn còn nghèo nàn về sản phẩm và dịch vụ, cơ sở hạ tầng chưa được chú trọng đầu tư cũng như nguồn nhân lực tại đây còn rất hạn chế về số lượng cũng như chất lượng, cơ sở lưu trú đạt chuẩn tại đây chưa có để phục vụ nhu cầu lưu trú của du khách, dịch vụ lưu trú ở đây chỉ là những nhà nghỉ rẻ tiền, bình dân thì khó lòng đòi hỏi có các loại hình dịch vụ phục vụ khác; phần lớn du khách đến tham quan rồi đi về trong ngày.

Qua đó, ta thấy Mỹ Sơn còn nhiều yếu kém trong việc khai

thác hoạt động du lịch, chưa tận dụng hết khả năng và thế mạnh của mình. Đã 15 năm được công nhận là di sản thế giới nhưng hoạt động du lịch ở di tích Mỹ Sơn vẫn chưa thật sự khai thác tốt và có hiệu quả. Hoạt động du lịch ở Mỹ Sơn mới chỉ dừng lại ở việc khai thác tiềm năng sẵn có mà chưa chú trọng vào việc phát triển các dịch vụ đi kèm, và Mỹ Sơn mới chỉ là điểm dừng chân ngắn của du khách chứ không phải là điểm du lịch lý tưởng cuốn hút khách du lịch. Với lý do trên em chọn đề tài "Phát triển du lịch Mỹ Sơn" nhằm tìm hiểu về du lịch Mỹ Sơn hiện nay, từ đó nêu ra một vài giải pháp nhằm thúc đẩy phát triển du lịch Mỹ Sơn.

## **2. Mục đích nghiên cứu**

Đánh giá tiềm năng du lịch của di tích Mỹ Sơn, hiểu rõ những điểm mạnh cũng như hạn chế về hoạt động du lịch tại đây; từ đó đưa ra các giải pháp đẩy mạnh hiệu quả hoạt động du lịch tại Mỹ Sơn, đóng góp tích cực vào sự tăng trưởng và phát triển của du lịch huyện Duy Xuyên nói riêng và tỉnh Quảng Nam nói chung.

### **\* Câu hỏi nghiên cứu**

- Thực trạng phát triển du lịch Mỹ Sơn như thế nào?
- Các yếu tố nào tác động đến phát triển du lịch Mỹ Sơn?
- Yếu kém và nguyên nhân của những yếu kém trong quá trình phát triển du lịch Mỹ Sơn ?
- Để đẩy mạnh phát triển du lịch Mỹ Sơn thì cần thực hiện những biện pháp, chính sách nào?

## **3. Đối tượng, phạm vi nghiên cứu**

### **3.1. Đối tượng nghiên cứu**

Đề tài tập trung nghiên cứu tình hình phát triển du lịch tại Mỹ Sơn, các yếu tố ảnh hưởng tới du lịch Mỹ Sơn

### **3.2. Phạm vi nghiên cứu**

Về không gian: nghiên cứu tình hình phát triển du lịch tại Mỹ Sơn

Về thời gian: đánh giá tình hình phát triển du lịch tại Mỹ Sơn giai đoạn 2009 - 2013.

#### **4. Phương pháp nghiên cứu**

Trong quá trình nghiên cứu, đề tài đã sử dụng phương pháp thống kê, so sánh, phương pháp điền giả. Về thu thập thông tin, đề tài đã chọn lọc các dữ liệu thứ cấp từ nhiều nguồn khác nhau, nhưng chủ yếu là các số liệu do Ban quản lý khu du lịch Mỹ Sơn và Phòng Văn hóa – Thông tin huyện Duy Xuyên cung cấp.

\* Ý nghĩa khoa học và thực tiễn đề tài:

Nghiên cứu tình hình phát triển du lịch Mỹ Sơn: số lượng du khách đến thăm quan, doanh thu đóng góp cho địa phương, hệ thống cung ứng dịch vụ cho du lịch Mỹ Sơn, những ưu điểm, tồn tại trong quá trình phát triển du lịch. Từ đó nêu ra một vài giải pháp, kiến nghị nhằm thúc đẩy phát triển du lịch Mỹ Sơn trong thời gian tới.

#### **5. Kết cấu đề tài**

Ngoài phần mở đầu, kết luận, luận văn gồm 3 chương:

Chương 1: Cơ sở lý luận về phát triển một điểm du lịch

Chương 2: Thực trạng phát triển du lịch tại Mỹ Sơn

Chương 3: Giải pháp phát triển du lịch tại Mỹ Sơn

#### **6. Tổng quan tài liệu nghiên cứu**

### **CHƯƠNG 1**

## **CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ PHÁT TRIỂN MỘT ĐIỂM DU LỊCH**

### **1.1. CÁC KHÁI NIỆM CƠ BẢN VỀ PHÁT TRIỂN DU LỊCH**

#### **1.1.1. Khái niệm về du lịch**

Luật du lịch Việt Nam năm 2006 đã đưa ra khái niệm như sau:

Du lịch là các hoạt động liên quan đến chuyến đi của người ngoài nơi

cư trú thường xuyên của mình nhằm đáp ứng nhu cầu tham quan tìm hiểu, giải trí, nghỉ dưỡng trong một khoảng thời gian nhất định.

### **1.1.2. Khái niệm về tài nguyên du lịch**

Tài nguyên du lịch là cảnh quan thiên nhiên, yếu tố tự nhiên, di tích lịch sử - văn hoá, công trình lao động sáng tạo của con người và các giá trị nhân văn khác có thể được sử dụng nhằm đáp ứng nhu cầu du lịch, là yếu tố cơ bản để hình thành các khu du lịch, điểm du lịch, tuyến du lịch, đô thị du lịch.

### **1.1.3. Khái niệm phát triển du lịch:**

Phát triển du lịch là hoạt động khai thác có quản lý các giá trị tự nhiên và nhân văn nhằm thỏa mãn các nhu cầu đa dạng của khách du lịch, có quan tâm đến các lợi ích kinh tế dài hạn trong khi vẫn đảm bảo sự đóng góp cho bảo tồn và tôn tạo các nguồn tài nguyên, duy trì được sự toàn vẹn về văn hóa để phát triển hoạt động du lịch trong tương lai, cho công tác bảo vệ môi trường và góp phần nâng cao mức sống của cộng đồng địa phương.

### **1.1.4. Sản phẩm du lịch và khách du lịch**

*Sản phẩm du lịch:* Sản phẩm du lịch là các dịch vụ, hàng hóa cung cấp cho du khách, được tạo nên bởi sự kết hợp của việc khai thác các yếu tố tự nhiên, xã hội với việc sử dụng các nguồn lực: cơ sở vật chất kỹ thuật và lao động tại một cơ sở, vùng hay một quốc gia nào đó (N.V. Đình, T.T.M. Hòa, Giáo trình Kinh tế Du lịch, tr.31). Khách du lịch là người đi du lịch hoặc kết hợp đi du lịch, trừ những trường hợp đi học, làm việc hoặc hành nghề để nhận thu nhập ở nơi đến (Điều 4, Luật Du lịch, 2005)

## **1.2. NỘI DUNG PHÁT TRIỂN DU LỊCH**

### **1.2.1. Gia tăng cơ sở kinh doanh du lịch**

### **1.2.2. Gia tăng các nguồn lực để phát triển du lịch**

**1.2.3. Phát triển sản phẩm du lịch**

**1.2.4. Liên kết phát triển du lịch**

**1.2.5. Gia tăng kết quả hoạt động du lịch**

**1.3. CÁC NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN SỰ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN DU LỊCH**

**1.3.1. An ninh chính trị, an toàn xã hội**

**1.3.2. Kinh tế**

**1.3.3. Trình độ văn hóa**

**1.3.4. Tài nguyên du lịch**

**1.3.5. Điều kiện cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch**

**1.3.6. Đường lối phát triển du lịch**

**1.4. VAI TRÒ CỦA PHÁT TRIỂN DU LỊCH**

**1.4.1. Vai trò của ngành du lịch đối với phát triển nền kinh tế**

**1.4.2. Vai trò của ngành du lịch trong lĩnh vực văn hoá – xã hội**

**1.4.3. Vai trò của ngành du lịch đối với môi trường sinh thái**

**1.4.4. Vai trò của ngành du lịch đối với chính trị**

**CHƯƠNG 2**

**THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN DU LỊCH MỸ SƠN**

**2.1. PHÂN TÍCH CÁC NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN PHÁT TRIỂN DU LỊCH MỸ SƠN**

**2.1.1. Điều kiện tự nhiên**

**2.1.2. Tình hình an ninh chính trị, an toàn xã hội**

**2.1.3. Kinh tế**

**2.1.4. Tài nguyên du lịch**

**2.1.5. Cơ sở hạ tầng**

**a. Mạng lưới giao thông**

- b. Mạng lưới cung cấp điện*
- c. Hệ thống cấp thoát nước*
- d. Hệ thống thông tin liên lạc*
- e. Hệ thống y tế*

## **2.2. THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN DU LỊCH TẠI MỸ SƠN**

### **2.2.1. Thực trạng gia tăng quy mô cơ sở kinh doanh du lịch**

**Bảng 2.3: Tổng số doanh nghiệp kinh doanh du lịch tại Mỹ Sơn**

	2009	2010	2011	2012	2013
Tổng số doanh nghiệp	22	25	31	38	45
Doanh nghiệp nhà nước (DN)	2	2	3	3	3
Công ty TNHH (DN)	4	4	4	6	6
Doanh nghiệp tư nhân (DN)	16	19	24	29	36
Cơ cấu (%)					
Doanh nghiệp nhà nước	9.09	8	9.68	7.89	6.67
Công ty TNHH	18.18	16	12.90	15.79	13.33
Doanh nghiệp tư nhân	72.73	76	77.42	76.32	80.00

*(Nguồn: Phòng Văn hóa Thông tin huyện Duy Xuyên)*

Trong cơ cấu loại hình doanh nghiệp kinh doanh du lịch thì doanh nghiệp tư nhân chiếm tỷ trọng khoảng 80%, tập trung nhiều nhất là doanh nghiệp tư nhân kinh doanh nhà nghỉ và ăn uống, doanh nghiệp nhà nước và công ty cổ phần chủ yếu kinh doanh dịch vụ lữ hành trực tiếp, khách sạn và vận tải, dịch vụ lữ hành môi giới chủ yếu được thực hiện bởi các công ty trách nhiệm hữu hạn.

**Bảng 2.4: Số lượng doanh nghiệp lữ hành tại Mỹ Sơn**

Loại hình	2009	2010	2011	2012	2013
DN nhà nước	0	0	0	0	0
Công ty TNHH	1	2	2	2	3
Tổng	1	2	2	2	3

*(Nguồn: Phòng Văn hóa Thông tin huyện Duy Xuyên)*

Xét về thành phần kinh tế, trong tổng số 03 doanh nghiệp du



lich lữ hành, không có doanh nghiệp nhà nước, 03 công ty trách nhiệm hữu hạn. Như vậy thành phần kinh tế tư nhân chiếm tỷ lệ 100%, đóng vai trò chính trong hoạt động kinh doanh du lịch lữ hành ở Mỹ Sơn. Năm 2009 Mỹ Sơn có 01 doanh nghiệp lữ hành, đến năm 2013 có 03 doanh nghiệp, số lượng doanh nghiệp là quá ít để có thể khai thác hết tiềm năng du lịch trong vùng.

**Bảng 2.5 Số lượng doanh nghiệp kinh doanh vận tải tại Mỹ Sơn**

Loại hình	2009	2010	2011	2012	2013
DN nhà nước	-	-	1	1	1
Công ty TNHH	7	8	10	11	14
Tổng	7	8	10	12	15

(Nguồn: Phòng Văn hóa Thông tin huyện Duy Xuyên)

Số lượng doanh nghiệp kinh doanh vận chuyển ở Mỹ Sơn còn hạn chế, trong tổng số 15 doanh nghiệp thì có 14 công ty trách nhiệm hữu hạn, không có công ty cổ phần và 01 doanh nghiệp nhà nước. Số lượng doanh nghiệp vận chuyển lớn, tuy nhiên đầu xe vận chuyển thấp, hoạt động theo hình thức bán chuyên nghiệp, chỉ vận chuyển khách theo mùa vụ, chất lượng phục vụ chưa đảm bảo yêu cầu.

**Bảng 2.6: Số lượng doanh nghiệp kinh doanh lưu trú tại Mỹ Sơn**

Loại hình doanh nghiệp	2009	2010	2011	2012	2013
Doanh nghiệp nhà nước	1	1	1	1	1
Công ty TNHH	1	1	1	2	2
Doanh nghiệp tư nhân	2	2	2	3	3
Tổng	4	4	4	6	6

(Nguồn: Phòng Văn hóa Thông tin huyện Duy Xuyên)

Giai đoạn 2009 - 2013, kinh doanh lưu trú du lịch phát triển chậm, năm 2009 tổng số cơ sở lưu trú du lịch toàn huyện là 4 cơ sở,

năm 2013 tăng lên 6 cơ sở, trong đó chỉ có 1 cơ sở thuộc doanh nghiệp nhà nước, nguyên nhân là do lượng khách lưu trú lại Mỹ Sơn rất thấp hầu như đi về trong ngày.

**Bảng 2.7: Số lượng doanh nghiệp kinh doanh ăn uống tại Mỹ Sơn**

Loại hình DN	2009	2010	2011	2012	2013
DN nhà nước	-	-	-	-	-
Công ty TNHH	-	1	2	2	3
DN tư nhân	6	8	8	9	12
Tổng	6	9	10	11	15

(Nguồn: Phòng Văn hóa Thông tin huyện Duy Xuyên)

Giai đoạn 2009-2013, kinh doanh ăn uống khá phát triển, các quán ăn đặc sản, các nhà hàng quê hương đã đáp ứng được nhu cầu ẩm thực của du khách. Từ năm 2009 với 6 công ty, sang năm 2013 là 15 công ty, tăng gấp 2.5 lần. Gần đây tại địa phương đã bắt đầu đầu tư phát triển nhà hàng, cafe bar, quán cà phê có phục vụ ăn uống ...các địa điểm này đều do tư nhân thành lập, không có cơ sở nào thuộc thành phần nhà nước.

### 2.2.2. Tình hình gia tăng nguồn lực cho du lịch

#### ➤ Cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch

**Bảng 2.8. Số lượng buồng phòng tại Mỹ Sơn**

Chỉ tiêu	2009	2010	2011	2012	2013
1. Khách sạn	14	14	24	24	28
2. Nhà nghỉ	20	28	28	28	32
3. Home stay	-	-	4	7	10

(Nguồn: Phòng Văn hóa Thông tin huyện Duy Xuyên)

Năm 2009 Mỹ Sơn có 4 khách sạn, nhà nghỉ với 34 phòng, đến năm 2013 tăng số lượng lên 6 khách sạn, nhà nghỉ với 60 phòng.

Số lượng khách sạn, nhà nghỉ được đầu tư xây mới quá thấp, chỉ có sự đầu tư mở rộng quy mô để gia tăng số lượng và cải thiện chất lượng buồng phòng ở một ít doanh nghiệp. Dịch vụ homestay bắt đầu từ năm 2011 với 4 homestay đến năm 2013 phát triển được 10 homestay khuyến khích du khách lưu trú qua đêm.

➤ *Dịch vụ, tiện nghi phục vụ khách du lịch:*

Do du lịch Mỹ Sơn còn ở dạng tiềm năng, các khu du lịch mới hình thành nên các tiện nghi thể thao vui chơi giải trí và các tiện nghi phục vụ khách du lịch khác ở đây còn thiếu, chất lượng chưa cao. Dịch vụ bưu điện phát triển hoàn chỉnh, đã phủ sóng cho mạng thông tin di động đến tất cả các vùng trong huyện. Mạng thuê bao Internet đã đến được tất cả các điểm du lịch trong huyện, cung cấp tốt thông tin liên lạc cho mọi người, đặc biệt là nhu cầu tìm kiếm thông tin trên mạng Internet của khách du lịch.

Các dịch vụ tài chính, ngân hàng đã mở rộng mạng lưới dịch vụ ra khắp các vùng trong toàn huyện.

Tại Duy Xuyên trong những năm gần đây đã đầu tư xây dựng mới một vài trung tâm mua sắm: 02 siêu thị, 03 khu chợ làng quê, 01 điểm kinh doanh hàng truyền thống mỹ nghệ.

➤ *Nguồn nhân lực phục vụ du lịch*

**Bảng 2.9. Lao động theo trình độ của ngành du lịch  
huyện Duy Xuyên**

(Đơn vị tính : Người)

Chỉ tiêu	2009	2010	2011	2012	2013
Đại học	6	7	9	9	13
Cao đẳng	13	16	19	24	38
Trung cấp chuyên nghiệp	21	26	31	33	39
Công nhân kỹ thuật	31	35	36	40	41

Hiện nay đội ngũ cán bộ công chức quản lý Nhà nước, viên chức làm việc trong lĩnh vực du lịch đa số là cán bộ trẻ, được đào tạo chuyên môn nghiệp vụ đầy đủ. Mặt khác, do nhu cầu phát triển của xã hội các doanh nghiệp kinh doanh du lịch đã chủ động đưa lao động của mình đi đào tạo nhằm đáp ứng với môi trường kinh doanh du lịch ngày càng năng động.

Trình độ chuyên môn hầu hết đều qua đại học, cao đẳng tuy nhiên người có chuyên môn về du lịch chiếm tỷ lệ thấp. Trình độ của người làm việc tại các doanh nghiệp kinh doanh lữ hành, các khách sạn chưa đáp ứng được nhu cầu phát triển trong giai đoạn hiện nay. Đối với các hộ cá thể kinh doanh nhà nghỉ du lịch phần lớn chỉ qua lớp bồi dưỡng nghiệp vụ ngắn hạn do Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tổ chức.

Phần lớn lao động trực tiếp đang phục vụ trong ngành du lịch đều là lao động phổ thông, lao động trong gia đình, chưa qua đào tạo nghề du lịch, đa số không biết ngoại ngữ; khả năng giao tiếp còn hạn chế, chỉ được đào tạo nghiệp vụ ngắn hạn, tay nghề thấp.

➤ *Đầu tư vào lĩnh vực du lịch*

**Bảng 2.10: Vốn đầu tư cho du lịch Mỹ Sơn**

DVT: tỷ đồng

Chỉ tiêu	2009	2010	2011	2012	2013
Cơ sở hạ tầng	21.5	24	33.8	34.5	38
Trùng tu, tôn tạo các di tích	6.5	8.3	5	5.6	12.5
Tổng vốn đầu tư	28	32.3	38.8	40.1	50.5

(Nguồn: Phòng Tài chính Kế hoạch huyện Duy Xuyên)

Tổng số dự án đã đầu tư cho hạ tầng du lịch là trên 15 dự án. Trong đó các dự án chủ yếu được các cấp từ Trung ương, tỉnh quan

tâm hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng du lịch trên địa bàn huyện Duy Xuyên, huyện đã tập trung triển khai thực hiện và hoàn thành nhiều hạng mục quan trọng về hạ tầng du lịch

Ban quản lý di tích Mỹ Sơn nói riêng và huyện Duy Xuyên nói chung đã tranh thủ nguồn vốn hỗ trợ từ Trung ương để thực hiện các dự án:

Dự án Quy hoạch bảo tồn và phát huy giá trị Khu di tích Mỹ Sơn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2008 – 2020 với tổng kinh phí 282 tỉ đồng nhằm : nghiên cứu khoa học, bảo tồn trùng tu di tích, cải tạo, xây dựng kỹ thuật hạ tầng, xây dựng các công trình quản lý, dịch vụ, bảo vệ cảnh quan môi trường, nghiên cứu khôi phục các giá trị văn hóa phi vật thể.

### **2.2.3. Thực trạng sản phẩm du lịch**

#### *➤ Sản phẩm của các cơ sở lưu trú*

Số lượng phòng, buồng của các khách sạn được xếp hạng biến động không nhiều do số lượng và qui mô khách sạn ở Mỹ Sơn nhỏ. Chất lượng tiện nghi phòng buồng còn thấp, diện tích nhỏ, thiết kế, bài trí chưa hợp lý, nên chất lượng dịch vụ chỉ ở mức trung bình. Mức giá phòng phổ biến khoảng 150.000đ, giá cao nhất là 200.000đ và thấp nhất là 100.000đ.

Hiện tại, trong khu vực xã Duy Phú và một số xã lân cận thuận tiện với việc di chuyển đến Mỹ Sơn đã có một số khách sạn mini và nhà nghỉ. Dịch vụ Home Stay cũng nở rộ và phát triển tại khu vực lân cận điểm du lịch Mỹ Sơn. Hiện nay, dịch vụ này đang là dịch vụ lưu trú được lựa chọn nhiều nhất đối với các du khách có nhu cầu lưu trú tại địa điểm này.

#### *➤ Sản phẩm tour du lịch :*

Các tour du lịch hạn chế về số lượng và không phong phú về

loại hình, chủ yếu là tour du lịch đơn lẻ đến Mỹ Sơn, các điểm đến du lịch khác chưa được quan tâm, đầu tư để phát triển du lịch.

#### **2.2.4. Thực trạng liên kết phát triển du lịch**

##### ***a. Liên kết ngành***

Để khai thác tiềm năng đa dạng, phong phú của tỉnh Mỹ Sơn, nhằm đưa đến cho du khách những sản phẩm du lịch độc đáo, các công ty lữ hành đang hoạt động trên địa bàn tỉnh đã nắm bắt kịp thời nhu cầu du khách, đồng thời liên kết với các doanh nghiệp như vận tải, các khách sạn, nhà nghỉ và các điểm đến như Hội An, làng trái cây Đại Bình... tạo ra nhiều tuyến du lịch nội tỉnh.

##### ***b. Liên kết vùng***

Trong những năm qua ngành du lịch huyện Duy Xuyên đã có nhiều chương trình hợp tác, liên kết phát triển du lịch với Đà Nẵng, Huế và các tỉnh tại Miền Trung Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch TP. Đà Nẵng và Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tỉnh Quảng Nam, hai bên hợp tác trao đổi kinh nghiệm, hỗ trợ trong công tác đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực du lịch; phối hợp tổ chức các tour, tuyến, điểm du lịch trong và ngoài nước. Các tỉnh Huế, Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi liên kết phát triển tuyến điểm du lịch

Với việc thực hiện các cuộc giới thiệu, quảng bá du lịch tại thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội, đưa đội Văn nghệ dân gian Chăm đi giao lưu, biểu diễn, giới thiệu về di sản văn hóa thế giới Mỹ Sơn ở một số nước trong khu vực; quảng bá thông qua Lễ hội Quảng Nam-Hành trình di sản 2 năm tổ chức một lần; quảng bá qua các Hội thảo khoa học, gặp mặt báo chí, qua các lễ hội văn hóa- du lịch của địa phương hàng năm, như: Lễ hội Bà Thu Bồn, lễ hội Bà Chiêm Sơn, lễ hội Ngũ xã Trà Kiệu...

#### **2.2.5. Thực trạng kết quả hoạt động du lịch**

**a. Khách du lịch**

**Bảng 2.11. Lượng du khách đến Mỹ Sơn qua các năm**

ĐVT : Lượt khách

Năm	2008	2009	2010	2011	2012	2013
Lượng du khách	176,850	178,895	200,474	209,032	215,824	229,625
% tăng trưởng		1.15635	12.0624	4.26888	3.24926	6.39456

(Nguồn: Ban quản lý di tích Mỹ Sơn)

Theo thống kê, lượng khách đến Duy Xuyên, thường chọn Mỹ Sơn trên hành trình tham quan, do vậy không có mức chênh lệch lớn giữa khách đến Duy Xuyên và Mỹ Sơn.

Khách đến tham quan Mỹ Sơn đang có xu hướng tăng dần, năm sau cao hơn năm trước, khách quốc tế tăng lên trong khi đó khách quốc nội có xu hướng bảo hòa, trong 2 năm trở lại đây có xu hướng sụt giảm. Tỷ trọng khách đang có sự chuyển dịch khách châu Âu giảm dần và khách châu Á tăng dần.

Hiện nay khách du lịch quốc tế đến Mỹ Sơn mới chiếm một tỷ lệ lớn trong tổng số lượng khách đến, tỷ lệ khách trong nước còn rất khiêm tốn.

**b. Doanh thu du lịch**

**Bảng 2.12. Cơ cấu doanh thu du lịch 2009-2013 tại Mỹ Sơn**

Năm	Doanh thu		
	Tổng thu khách nước ngoài	Tổng thu khách Việt Nam	Tổng doanh thu
2009	7,176,780,000	1,778,460,000	8,955,240,000
2010	8,194,800,000	1,916,820,000	10,111,620,000
2011	8,920,920,000	1,810,500,000	10,731,420,000
2012	10,380,020,000	1,689,570,000	12,069,590,000
2013	17,804,700,000	3,094,680,000	20,899,380,000
<b>Tổng</b>	<b>52,477,220,000</b>	<b>10,290,030,000</b>	<b>62,767,250,000</b>

(Nguồn: Ban quản lý di tích Mỹ Sơn)

Doanh thu từ du lịch bao gồm các khoản do khách du lịch chi trả, đó là doanh thu từ dịch vụ lữ hành, lưu trú, ăn uống, bán hàng, vận chuyển khách...Doanh thu du lịch của Mỹ Sơn trong giai đoạn 2009 - 2013 tăng nhanh theo mức tăng về lượng khách. Nếu như năm 2009 mới đạt được gần 9 tỷ đồng thì đến năm 2013 đã đạt tới gần 21 tỷ đồng. Tốc độ tăng trưởng trung bình đạt 32,5%.

Trong cơ cấu doanh thu du lịch của Mỹ Sơn, doanh thu từ dịch vụ bán vé, tham quan, ăn uống, vận chuyển là chủ yếu.

### ***c. Hoạt động quảng bá du lịch***

Huyện chỉ đạo và hỗ trợ kinh phí (50%) cho các doanh nghiệp, làng nghề xây dựng thương hiệu nhưng đến nay việc xây dựng thương hiệu về du lịch tiến hành chậm, hiện đang xây dựng thương hiệu cho làng nghề dệt chiếu An Phước và Bàn Thạch.

Với nhiều hình thức tuyên truyền khác nhau: báo, đài, in sách, tập gấp, hội thảo, tham gia hội chợ,... Duy Xuyên đã đạt được nhiều kết quả quan trọng trong lĩnh vực này. Cụ thể nhất là lượng khách đến Duy Xuyên không ngừng tăng trong những năm vừa qua, người dân đã ý thức được mối quan hệ giữa du lịch với phát triển kinh tế cộng đồng.

Phối hợp với Sở du lịch tỉnh tổ chức thành công tốt đẹp các sự kiện văn hoá du lịch như: năm du lịch quốc gia: Quảng Nam – hai di sản văn hoá thế giới, lễ hội Quảng Nam – hành trình di sản; đón tiếp đoàn Bộ trưởng APEC tham quan Mỹ Sơn

## **2.4. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ PHÁT TRIỂN DU LỊCH MỸ SƠN**

### **2.4.1. Thành công**

Phát triển du lịch Mỹ Sơn đã thu được những thành công:lượng du khách nước ngoài tăng lên qua các năm, doanh thu từ du lịch cũng tăng trưởng năm sau cao hơn năm trước, chất lượng các



dịch vụ du lịch ngày càng được nâng cao, giới thiệu về văn hóa đặc sắc của người Chăm Pa đến với du khách trong và ngoài nước; đóng góp vào tăng trưởng GDP của huyện Duy Xuyên; tạo ra công ăn việc làm.....

Hằng năm Ban Quản lý Di tích và Du lịch Mỹ Sơn đều có các khoản đóng góp cho các hoạt động tại địa phương, đặc biệt các hoạt động phúc lợi, an sinh xã hội như tham gia đóng góp các quỹ tình thường, hỗ trợ các chương trình từ thiện, giúp đỡ các hoàn cảnh gia đình khó khăn.

Địa phương đã xúc tiến quy hoạch và triển khai thực hiện một số dự án hạ tầng du lịch, như hoàn thành kết cấu hạ tầng Trung tâm du lịch Mỹ Sơn tại khu vực Khe Thê; hoàn thành, đưa vào khai thác Nhà Bảo tàng văn hóa Sa Huỳnh - Chăm Pa, tuyến đường du lịch Nam Phước- Mỹ Sơn,...

phát huy lợi thế của Di sản văn hóa thế giới Mỹ Sơn, lấy Mỹ Sơn làm điểm nhấn, tích cực chỉ đạo, hỗ trợ các địa phương phát huy lợi thế của mình, nhất là lợi thế về du lịch sinh thái, làng nghề... để tạo ra nhiều sản phẩm du lịch hấp dẫn thu hút du khách và bước đầu tạo được sự kết nối giữa di tích Mỹ Sơn với các điểm du lịch, như dừng chân tại Bảo tàng Sa Huỳnh - Chăm Pa, dừng chân tại khu vực có các hộ làm nghề tráng bánh ở Thọ Xuyên, xã Duy Châu....

Quảng bá du lịch Mỹ Sơn được thực hiện trên nhiều phương tiện thông tin đại chúng, liên kết du lịch với các địa phương khác, tổ chức các buổi giao lưu văn hóa văn nghệ để giới thiệu về Mỹ Sơn.

#### **2.4.2. Hạn chế**

Trong những năm qua lượng khách đến Duy Xuyên (*trong đó Mỹ Sơn là tâm điểm*) không ngừng tăng, tuy nhiên thời gian lưu lại còn quá ngắn và doanh thu từ dịch vụ quá thấp do cơ sở vật chất

kỹ thuật còn nghèo nàn, sản phẩm đơn điệu, tính chuyên nghiệp kém, sự tham gia của khối doanh nghiệp và cộng đồng còn khiêm tốn, nên lợi ích cộng đồng thu được chưa cao.

Một bộ phận cán bộ và nhân dân chưa thấy hết tầm quan trọng của kinh tế du lịch, chưa biết quý trọng tài nguyên du lịch sẵn có, nên có tư tưởng nóng vội trong khai thác dịch vụ du lịch, chưa chú trọng bảo vệ cảnh quan làng quê, làng nghề để phục vụ phát triển bền vững

Đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ du lịch chưa được thực hiện:

+ *Về cơ sở lưu trú*: Chỉ có một số nhà nghỉ nhỏ lẻ, chưa có khách sạn đạt chất lượng. Chính vì vậy, thời gian lưu trú của khách không có và mức chi tiêu của khách ở Duy Xuyên là rất thấp.

+ *Cơ sở dịch vụ ẩm thực*: Mặc dù thời gian qua đã phát triển được một số nhà hàng có chất lượng, song chưa hình thành được mạng lưới dịch vụ ẩm thực phục vụ du khách đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, chất lượng phục vụ, có kiến trúc phù hợp, vừa giới thiệu được văn hoá ẩm thực độc đáo của địa phương, vừa phục vụ các món ăn phù hợp với khách quốc tế.

+ *Dịch vụ bán hàng lưu niệm, thông tin phục vụ khách*: Chỉ mới tập trung ở Mỹ Sơn, song vẫn chưa được đầu tư một cách chuyên nghiệp, hàng lưu niệm mang tính đại trà, chưa mang thương hiệu đặc trưng của điểm đến, chưa sản xuất được hàng lưu niệm truyền thống của địa phương như hàng gốm, lụa tơ tằm, sản phẩm nghề chiếu cói,... có biểu tượng (*logo*) riêng; chưa tạo ra được những sản phẩm đặc thù đáp ứng thị hiếu của du khách.

Chưa tạo được sự kết nối chặt chẽ và thường xuyên giữa các điểm du lịch trên địa bàn để tạo thành tour tuyến ổn định cho các

hãng lữ hành khai thác, chỉ đơn thuần là đón tiếp mà không tổ chức thực hiện việc thu hút khách.

Tổ chức và cung ứng dịch vụ chưa làm được.

Việc đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ phục vụ phát triển du lịch Duy Xuyên chưa tốt

Việc tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức của nhân dân, đặc biệt là thế hệ trẻ tuy có đặt vấn đề, nhưng chưa được chú trọng và chưa gắn với nội dung hoạt động cụ thể.

Công tác tuyên truyền, quảng bá, xúc tiến du lịch chưa nhiều, chưa đạt yêu cầu nên hiệu quả không cao, không có sức lan tỏa và chưa thực sự thu hút sự chú ý của cộng đồng.

### **CHƯƠNG 3**

#### **GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN DU LỊCH TẠI MỸ SƠN**

##### **3.1. CÁC CĂN CỨ PHÁT TRIỂN DU LỊCH TẠI MỸ SƠN**

**3.1.1. Dự án quy hoạch bảo tồn và phát huy giá trị khu di tích Mỹ Sơn**

**3.1.2. Đề án phát triển du lịch huyện Duy Xuyên (2011-2015) định hướng đến năm 2020**

##### **3.2. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN DU LỊCH MỸ SƠN**

##### **3.3. CÁC GIẢI PHÁP THỨC ĐẨY PHÁT TRIỂN DU LỊCH MỸ SƠN**

**3.3.1. Xác định sản phẩm du lịch đặc trưng của Mỹ Sơn, từng bước gia tăng các loại hình du lịch**

Việc xây dựng các sản phẩm du lịch Mỹ Sơn phải xuất phát từ quan điểm nhắm đến mục tiêu là thị trường khách du lịch trong nước và quốc tế. Với những lợi thế của mình, Mỹ Sơn tập trung vào xây dựng tham quan kết hợp với tìm hiểu văn hóa.

Trong phát triển du lịch văn hoá, mục tiêu cần tập trung là nâng cao trình độ tổ chức, từng bước thực hiện đầu tư nghiên cứu, tôn tạo di tích và cải thiện điều kiện đón tiếp để cung ứng một sản phẩm du lịch văn hoá chất lượng cao. Tại khu di tích Mỹ Sơn xây dựng và quy hoạch khu làng người Chăm với các làng nghề truyền thống như làm gốm, dệt, chế biến các món ăn thuần Chăm do chính các nghệ nhân Chăm làm thì du lịch Mỹ Sơn chắc chắn sẽ đa dạng và tạo hiệu ứng cao hơn

Đưa công tác bảo vệ di sản lên hàng đầu, gắn liền khai thác và bảo vệ. Trong khai thác luôn luôn chú ý bảo tồn di sản để truyền lại cho các thế hệ sau và để khai thác lâu dài.

Để tạo nên sự nổi tiếng hơn nữa xứng đáng với tiềm năng du lịch Mỹ Sơn, cần nghiên cứu phát triển các hoạt động trưng bày, triển lãm, bán hàng thủ công mỹ nghệ, hàng lưu niệm.

### **3.3.2. Hoàn thiện hệ thống sản phẩm du lịch của Mỹ Sơn**

#### ***a. Hoàn thiện hệ thống tuyến điểm trong mỗi liên kết tạo nên tuyến du lịch***

Về điểm du lịch: xác định 3 điểm chính, bao gồm:

- Mỹ Sơn và các điểm phụ cận:
- Bảo tàng Văn hóa Sa Huỳnh- Chăm Pa và các điểm phụ cận
- Làng du lịch sinh thái cộng đồng Trà Nhiêu và các điểm phụ cận

Về sản phẩm hàng lưu niệm:

Tiếp tục cải tiến, hoàn thiện sản phẩm đất nung hiện có và xúc tiến thiết kế một số sản phẩm hàng lưu niệm từ tơ lụa, thổ cẩm, cói... với mẫu mã đẹp, gọn nhẹ, tiện dụng, bao bì bắt mắt, có in logo đặc trưng của Du lịch Duy Xuyên (chẳng hạn biểu tượng Mỹ Sơn) và

các thông tin liên quan nhằm vừa tạo nguồn thu, vừa giới thiệu, quảng bá du lịch.

***b. Hoàn thiện kết cấu các dịch vụ du lịch***

Tiếp tục đầu tư xây dựng các dịch vụ lưu trú, ăn uống, vận chuyển, phát triển nhà trưng bày tại khu di tích.

Phát triển các dịch vụ công cộng phục vụ du khách đến điểm tham quan: các trạm ATM, điện thoại, xây dựng các khu vệ sinh công cộng,...

***c. Quản lý chất lượng sản phẩm dịch vụ du lịch***

Nâng cao trình độ quản lý về du lịch cho các cán bộ trên địa bàn huyện nói chung và tại Mỹ Sơn nói riêng.

Thuê chuyên gia nước ngoài về để họ xem xét, đánh giá.

Thường xuyên tiến hành các điều tra thông tin nhu cầu khách hàng bằng nhiều hình thức khác nhau như phỏng vấn trực tiếp, phát phiếu điều tra, hay thu thập ý kiến thông qua thư góp ý....

Cần xây dựng thực đơn phong phú hơn để khách hàng lựa chọn.

Thực hiện chính sách phân biệt giá theo mùa vụ du lịch.

Cần liên kết các cơ sở du lịch với nhau để tạo ra sự liên kết và bổ sung cho nhau tạo ra sản phẩm du lịch.

**3.3.3. Quy hoạch và đầu tư phát triển, hoàn thiện cơ sở hạ tầng khu du lịch Mỹ Sơn**

Tích cực xúc tiến đầu tư kết cấu hạ tầng phục vụ phát triển du lịch. Trong đó, ưu tiên phát triển về giao thông, điện, bưu chính viễn thông và cơ sở hạ tầng tại các khu, điểm du lịch.

Trên cơ sở quy hoạch phát triển du lịch, các điểm, tuyến du lịch đã xác định, huy động các nguồn lực tập trung đầu tư nâng cấp và mở rộng kết cấu hạ tầng phục vụ cho phát triển du lịch.

Sớm xây dựng hoàn thiện và đồng bộ cơ sở hạ tầng du lịch.

Về giao thông: nâng cấp các tuyến đường và cầu cống sẽ mở ra khả năng phát triển mạnh du lịch, đặc biệt mối quan hệ với các vùng du lịch khác.

Xây dựng khu nhà nghỉ, nhà hàng Mỹ Sơn với hệ thống nhà nghỉ vườn biệt lập đầy đủ tiện nghi phục vụ du khách, bên cạnh đó xây dựng nhà hàng theo phong cách champa kết hợp với các dịch vụ hỗ trợ nhà hàng.

Quy hoạch vùng, xúc tiến quy hoạch chi tiết, mời gọi đầu tư phát triển một số điểm giải trí, gắn với hệ thống khách sạn, nhà hàng ẩm thực tại Trung tâm du lịch Mỹ Sơn.

#### **3.3.4. Nâng cao năng lực quản lý và tăng cường đào tạo nguồn nhân lực cho du lịch Mỹ Sơn**

Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển du lịch trong thời kỳ mới.

Thực hiện chính sách thu hút, đãi ngộ nhân tài trong lĩnh vực du lịch, gắn chế độ đãi ngộ.

Thu hút các hướng dẫn viên du lịch có bằng cấp, có kinh nghiệm bằng các chế độ ưu đãi.

Thường xuyên có kế hoạch tập huấn ngắn hạn, dài hạn, tham gia các hội thảo, hội nghị, hội chợ về du lịch để đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực có chất lượng và tính chuyên nghiệp cao trên lĩnh vực du lịch.

#### **3.3.5. Thực hiện công tác tuyên truyền, quảng bá hình ảnh Mỹ Sơn**

➤ *Đối với nhân dân và các tổ chức trên địa bàn huyện:*

Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục về du lịch.

Xây dựng các chương trình hành động du lịch.

Thông qua việc tham gia vào hoạt động du lịch giúp cho người dân không khai thác bừa bãi nguồn tài nguyên phục vụ nhu cầu sống, tạo việc làm, tăng thu nhập mà trái lại chính họ góp phần vào sự phát triển du lịch bền vững. Để bảo vệ môi trường, góp phần cho phát triển du lịch bền vững, người dân địa phương.

➤ *Tăng cường công tác thông tin, quảng bá, xúc tiến du lịch:*

Tăng cường xác lập mối quan hệ với các trung tâm du lịch, các hãng lữ hành để thông tin, tuyên truyền, giới thiệu, quảng bá và mời gọi đầu tư phát triển du lịch trên địa bàn huyện.

Tích cực tham gia các lễ hội du lịch do tỉnh tổ chức và nghiên cứu tổ chức tốt các hoạt động lễ hội văn hoá- du lịch trên địa bàn

Thực hiện quảng cáo qua các phương tiện thông tin đại chúng.

Tổ chức tốt các hoạt động hội thảo, triển lãm, giới thiệu, quảng bá du lịch tại một số trung tâm du lịch như: Thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội, Huế.

Tăng cường hoạt động giao lưu với các Di sản văn hoá thế giới nước ngoài.

Lập trang web chuyên đề về Du lịch Duy Xuyên.

### **3.3.6. Đảm bảo tính bền vững về môi trường trong phát triển du lịch**

Chấp hành tốt các quy định trong Luật bảo vệ môi trường về bảo vệ, tôn tạo, khai thác và sử dụng hợp lý tài nguyên du lịch để phát triển du lịch bền vững, ngoài ra còn có một số nghị định, chỉ thị của chính phủ về bảo đảm trật tự trị an, vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm tại các cơ sở lưu trú, các điểm du lịch, mà còn nhằm bảo vệ môi trường trong hoạt động du lịch.

Tăng cường phối hợp chặt chẽ giữa UBND các cấp, các bộ ngành hữu quan để thực hiện kế hoạch và quản lý môi trường du

lich.

Tăng cường phổ biến thông tin về nâng cao nhận thức, ý thức, kiến thức bảo vệ di tích và môi trường du lịch tại các điểm du lịch, cơ sở dịch vụ du lịch;

Giáo dục cộng đồng dân cư tại các điểm du lịch nâng cao nhận thức bảo vệ di tích và môi trường du lịch từ đó hướng dẫn khách du lịch tham gia bảo vệ môi trường.

Tăng cường quản lý công tác bảo vệ môi trường thông qua kiểm tra, hỗ trợ các doanh nghiệp lữ hành, khách sạn.

### **3.3.7. Tăng cường hiệu lực quản lý Nhà nước đối với kinh doanh du lịch trên địa bàn**

Phối hợp với Sở VH-TT-DL rà soát và thẩm định các hoạt động trong quá trình phát triển các loại hình sản phẩm theo đúng về tiêu chuẩn nhằm góp phần duy trì, nâng cao chất lượng du lịch trong các sản phẩm du lịch. Phân tích đánh giá nhằm ngăn chặn các tệ nạn xã hội do hoạt động du lịch tạo ra.

Tạo một cơ chế quản lý đầu tư, tạo môi trường thông thoáng về đầu tư phát triển du lịch.

Đào tạo đội ngũ cán bộ có năng lực phù hợp với nhu cầu và phát triển du lịch trong tiến trình hội nhập.

Tăng cường công tác phối kết hợp giữa các cấp, các ngành; giữa cơ quan quản lý nhà nước với các đơn vị, tổ chức hoạt động du lịch trên địa bàn huyện tạo sự gắn kết cùng nhau giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh trong quá trình hoạt động du lịch.

Khuyến khích các doanh nghiệp lữ hành trong tỉnh mở rộng quy mô và hình thức hoạt động, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp lữ hành lớn trong nước có hình thức liên kết và hỗ trợ thúc đẩy hoạt động lữ hành.



Đề ra cơ chế chính sách hợp lý, giải quyết hài hoà lợi ích giữa các điểm du lịch và các hãng lữ hành nhằm tạo quan hệ bền chặt, cùng có lợi trong quá trình phát triển, cung ứng sản phẩm và dịch vụ du lịch.

Sớm xây dựng hoàn thiện và đồng bộ cơ sở hạ tầng du lịch, trước hết là tại trung tâm du lịch Mỹ Sơn- Thạch Bàn, gắn với môi trường du lịch lành mạnh (*mạng lưới dịch vụ du lịch của cộng đồng dân cư phát triển có tổ chức, văn hoá ứng xử với du khách thân thiện, an ninh trật tự đảm bảo ...*).

Khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi về mặt bằng, thuế... để hình thành các cơ sở lưu trú, các nhà hàng ẩm thực có chất lượng, có kiến trúc phù hợp với truyền thống Việt Nam và phù hợp với không gian các điểm du lịch sinh thái để thu hút và lưu giữ khách.

## KẾT LUẬN

Nằm trên con đường di sản miền Trung, Quảng Nam được biết đến là nơi “Một điểm đến – Hai di sản”, mảnh đất Quảng Nam có nhiều điều kiện và thế mạnh để phát triển du lịch, đưa du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn cho tỉnh nhà. Khu di tích Mỹ Sơn được UNESCO ghi tên vào danh mục các di sản văn hóa thế giới năm 1999. Mỗi năm, Mỹ Sơn đón hàng trăm nghìn lượt khách đến tham quan du lịch, nghiên cứu. Các năm gần đây tình hình du lịch ẩm đạm, lưu lượng khách đến lưu trú tham quan giảm ở nhiều địa phương nhưng Mỹ Sơn vẫn là điểm dừng chân lý tưởng của khách quốc tế và là điểm tham quan hấp dẫn đối với khách nội địa.

Những kết quả đạt được trong quá trình phát triển du lịch Mỹ Sơn đã cho chúng ta có cái nhìn tổng quát về sự đổi thay và từng

bước phát triển của du lịch địa phương: tăng trưởng về số lượng khách du lịch, chất lượng dịch vụ ngày càng nâng cao, doanh thu tăng không ngừng qua các năm. Tuy nhiên, những thành tựu đó của hoạt động du lịch Mỹ Sơn vẫn chưa xứng đáng với vị thế là "di sản thế giới". Mỹ Sơn còn nhiều yếu kém trong việc khai thác hoạt động du lịch, chưa tận dụng hết khả năng và thế mạnh của mình: cơ sở hạ tầng và cơ sở vật chất kỹ thuật còn yếu kém, đội ngũ lao động còn mỏng và yếu về nghiệp vụ, các chương trình du lịch, tuyến du lịch chưa được tổ chức hợp lý, nội dung khai thác còn đơn điệu nên chưa thu hút được nhiều du khách.... Đã 10 năm được công nhận là di sản thế giới nhưng hoạt động du lịch ở di tích Mỹ Sơn vẫn chưa thật sự khai thác tốt và có hiệu quả. Hoạt động du lịch ở Mỹ Sơn mới chỉ dừng lại ở việc khai thác tiềm năng sẵn có mà chưa chú trọng vào việc phát triển các dịch vụ đi kèm.

Để đạt được hiệu quả cao hơn, đưa du lịch Mỹ Sơn nói riêng và ngành du lịch của huyện Duy Xuyên nói chung tiếp tục phát triển mạnh mẽ cần làm rất nhiều việc: đẩy mạnh công tác khôi phục, bảo tồn khu di tích, tăng cường xây dựng cơ sở vật chất và đội ngũ lao động du lịch, mở rộng các hình thức huy động vốn cho phát triển du lịch, tăng cường quảng bá hình ảnh du lịch Mỹ Sơn trên nhiều phương tiện thông tin đại chúng,... Các biện pháp nêu trên nếu được áp dụng một cách đồng bộ; với sự phối hợp nhịp nhàng của chính quyền, doanh nghiệp kinh doanh du lịch, người dân địa phương sẽ mang lại những triển vọng mới đối với ngành du lịch của địa phương, góp phần đưa du lịch Mỹ Sơn trở thành một ngành kinh tế quan trọng trong cơ cấu kinh tế huyện.